

LỚP 4A- ÔN THI KÌ I

I. PHẦN CẤU TẠO SỐ- LÀM TRÒN SỐ- CHỮ SỐ LA MÃ

Đánh dấu vào ô trống trước lựa chọn đúng trong mỗi câu sau:

Câu 1: Số 27 603 510 có:

- A. Chữ số 5 thuộc hàng nghìn, lớp triệu. B. Chữ số 5 thuộc hàng chục nghìn, lớp nghìn
C. Chữ số 5 thuộc trăm, lớp đơn vị D. Chữ số 5 thuộc hàng trăm, lớp trăm

Câu 2: Làm tròn số 715 239 đến hàng trăm nghìn là:

- A. 70 000 C. 80 000
B. 700 000 D. 800 000

Câu 3: a. Số 14 021 983 có:

- A. Chữ số 4 thuộc lớp triệu B. Chữ số 0 ở hàng chục nghìn.
C. Chữ số 9 ở lớp nghìn. D. Chữ số 3 ở hàng chục.

b. Làm tròn số 73 523 625 đến hàng trăm nghìn ta được số:

- A. 73 500 000 B. 73 600 000 C. 73 400 000 D. 73 520 000

Câu 4: a. Nhà toán học Lê Văn Thiêm là tiến sĩ toán học đầu tiên của Việt Nam, ông sinh năm 1917. Hỏi ông sinh vào thế kỉ thứ mấy?

- a. Thế kỉ XIX B. Thế kỉ XV C. Thế kỉ XX D. Thế kỉ XXI

b. Chữ số 8 của số nào dưới đây có giá trị là 8000?

- A. 23 480 009 B. 2 678 400 C. 2 806 400 D. 8 000 400

Câu 5: Số 42 803 510 có:

- A. Chữ số 4 thuộc hàng nghìn, lớp triệu B. Chữ số 4 thuộc hàng chục nghìn, lớp nghìn
C. Chữ số 4 thuộc hàng chục triệu, lớp triệu D. Chữ số 4 thuộc hàng triệu, lớp triệu

Câu 6: Làm tròn số 815 159 đến hàng trăm nghìn là:

- A. 80 000 C. 90 000
B. 800 000 D. 900 000

Câu 7: Giá trị của chữ số 8 trong số 28 471 539 là:

- A. 80 000 B. 8 000 000 C. 80 000 000 D. 800 000

Câu 8: Sắp xếp các số 332 085; 120 796; 87 900; 332 002 theo thứ tự từ bé đến lớn:

- A. 332 085; 120 796; 87 900; 332 002 B. 87 900; 120 796; 332 002; 332 085
C. 87 900; 120 796; 332 085; 332 002 D. 332 085; 332 002; 120 796; 87 900

Câu 9: Năm 1903, người ta công bố phát minh ra máy bay. Hỏi máy bay được phát minh vào thế kỉ nào?

- A. XIX B. IXX C. XX D. XXI